

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM**

(Ngày 01 tháng 12 năm 2023)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: NGÔ MẠNH TIẾN Năm sinh: 14/11/1981.
- Chức vụ công tác: Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND.
- Đơn vị công tác: UBND phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên.
- Hộ khẩu thường trú: Tổ 2 phường Gia Sàng TP Thái Nguyên.
- Số Căn cước công dân: 019081000599 Ngày cấp: 12/4/2021
- Nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: PHẠM THỊ HƯỜNG Năm sinh: 28/9/1984.
- Chức vụ/chức danh công tác: Kế toán.
- Đơn vị công tác: Công ty cổ phần thương mại Thái Hưng.
- Hộ khẩu thường trú: Tổ 2 phường Gia Sàng TP Thái Nguyên.
- Số Căn cước công dân: 019184001201 Ngày cấp: 12/4/2021
- Nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

a) Con thứ nhất:

- Họ và tên: NGÔ MINH GIANG.
- Ngày, tháng, năm sinh: 9/9/2007.
- Hộ khẩu thường trú: Tổ 2 phường Gia Sàng TP Thái Nguyên.
- Số Căn cước công dân: 019307010746 Ngày cấp: 20/01/2022
- Nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

b) Con thứ hai :

- Họ và tên: NGÔ MẠNH HÙNG
- Ngày, tháng, năm sinh: 13/4/2014.
- Hộ khẩu thường trú: Tổ 2 phường Gia Sàng TP Thái Nguyên.

**II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN**



1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở: **Không có.**

1.1.1. Thừa thứ nhất

- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):

1.1.2. Thừa thứ hai: **Không có.**

- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):

1.2. Các loại đất khác.

1.2.1. Thừa thứ nhất (đất nông nghiệp):

- + Địa chỉ: Tổ 4 phường Tân Thành, TP Thái Nguyên.
- + Diện tích: 1.678m<sup>2</sup>.
- + Giá trị: 400.000.000đ.
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng: BP502008, do UBND thành phố Thái Nguyên cấp cho bà Phạm Thị Hương, ngày 7 tháng 5 năm 2014.

1.2.2. Thừa thứ 2: **Không có.**

- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở: đang ở cùng bố mẹ.

- + Địa chỉ: Tổ 2 phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên.
- + Loại nhà:
- + Diện tích sử dụng :
- + Giá trị:
- + Thông tin khác (nếu có):

2.2. Công trình xây dựng khác: **Không có.**

- + Tên công trình: ..... Địa chỉ: .....  
 + Loại công trình: ..... cấp công trình: .....  
 + Diện tích: .....  
 + Giá trị: .....  
 + Giấy chứng nhận quyền sở hữu: .....  
 + Thông tin khác (nếu có): .....

3. Tài sản khác gắn liền với đất: **Không có**

## 3.1. Cây lâu năm

- |                   |                 |                |
|-------------------|-----------------|----------------|
| + Loại cây: Không | Số lượng: Không | Giá trị: Không |
| + Loại cây: Không | Số lượng: Không | Giá trị: Không |

3.2. Rừng sản xuất: **Không có**3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: **Không có**

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: **Không có.**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên:

**Tiền gửi ngân hàng: 340.000.000 (Ba trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: **Không có.**

## 6.1. Cổ phiếu:

- |                       |                 |                |
|-----------------------|-----------------|----------------|
| + Tên cổ phiếu: Không | Số lượng: Không | Giá trị: Không |
| + Tên cổ phiếu: Không | Số lượng: Không | Giá trị: Không |

## 6.2. Trái phiếu:

- |                         |                 |                |
|-------------------------|-----------------|----------------|
| + Tên trái phiếu: Không | Số lượng: Không | Giá trị: Không |
| + Tên trái phiếu: Không | Số lượng: Không | Giá trị: Không |

## 6.3. Vốn góp:

- |                            |                |
|----------------------------|----------------|
| + Hình thức góp vốn: Không | Giá trị: Không |
| + Hình thức góp vốn: Không | Giá trị: Không |

## 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác :

- |                             |                |
|-----------------------------|----------------|
| + Tên giấy tờ có giá: Không | Giá trị: Không |
| + Tên giấy tờ có giá: Không | Giá trị: Không |

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

- Tên tài sản: Ô tô con, nhãn hiệu Hyundai Accent.

Số đăng ký: 20A - 42007. Giá trị: 450.000.000đ

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các

loại tài sản khác): **Không có.**

+ Tên tài sản: Không Năm bắt đầu sở hữu: Không Giá trị: Không  
 + Tên tài sản: Không Năm bắt đầu sở hữu: Không Giá trị: Không

8. Tài sản ở nước ngoài: **Không có.**

9. Tài khoản ở nước ngoài: **Không có.**

+ Tên chủ tài khoản: Không số tài khoản: Không  
 + Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản: Không

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai: 380 triệu.

- Tổng thu nhập của người kê khai: 180 triệu.

- Tổng thu nhập của vợ: 200 triệu.

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0đ.

- Tổng các khoản thu nhập chung: 0đ.

### III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM

Loại tài sản, thu nhập	Tăng /giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50			

<p>triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai.</p>		<p>+ 380 triệu</p>	<p>+ Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp của hai vợ chồng</p>
---	--	--------------------	--


..... ngày.....tháng.....năm.....

**NGƯỜI NHẬN BÀN KÊ KHAI**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Tân Thành, ngày 01 tháng 12 năm 2023

**NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN**

  
 Ngô Mai Tiên

